TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 373/2017/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 03 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰTHOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 347/2017/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2017 giữa:

+ Người yêu cầu: Anh Nguyễn Đăng Ph, sinh năm 1980; địa chỉ: 1/152 đường D, phường Ph, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Người yêu cầu: Chị Lê Nguyễn A, sinh năm 1981; địa chỉ: đường L, thị trấn C, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đăng Ph và chị Lê Nguyễn A (anh Ph, chị A đăng ký kết hôn tại UBND phường Ph, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 11/6/2007, số 38, quyển 01/2007).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về con chung: Giao hai cháu Nguyễn Đăng L, sinh ngày 06/6/2006 và Nguyễn Đăng B, sinh ngày 01/01/2008 cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Anh Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng cho hai cháu L và B mỗi tháng

6.000.000đồng (mỗi cháu 3.000.000đồng/tháng) cho đến khi các cháu trưởng thành.

Anh Ph có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày chị A có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh Ph còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

b. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đăng Ph và chị Lê Nguyễn A tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về nợ chung: Anh Nguyễn Đăng Ph và chị Lê Nguyễn A không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về lệ phí: Anh Nguyễn Đăng Ph và chị Lê Nguyễn A mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/002983 ngày 14/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, nên không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
-VKSND TP Huế;
-THADS TP Huế;
- UBND phường Phú Thuận, TP Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PH

Nguyễn Đình Tú